

Số: 30/2022/QĐST- HNGĐ

Gia Viễn, ngày 08 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 30/2022/TLST - HNGĐ, ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: chị Hoàng Thị V, sinh năm 1988; HKTT: thôn 2, xã G, huyện GV, tỉnh NB. Nơi cư trú: thôn L, xã LĐ, huyện CG, tỉnh HD.

- *Bị đơn*: anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; Nơi cư trú: thôn 2, xã G, huyện GV, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Văn T đều xác định có hai con chung là cháu Nguyễn Mạnh Th, sinh ngày 30/5/2014; và cháu Nguyễn Mạnh Ch, sinh ngày: 17/6/2020. Hiện nay cả hai cháu đang ở với chị V. Khi ly hôn hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Hoàng Thị V tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung và công nợ chung: chị Hoàng Thị V và anh Nguyễn Văn T đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn*: chị Hoàng Thị V tự nguyện nộp toàn bộ án phí thỏa thuận ly hôn là 150.000đ^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị Hoàng Thị V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0003995 ngày 05/05/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Hoàn trả lại cho chị Hoàng Thị V số tiền 150.000đ^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn;
- UBND phường Chiềng Cơi, Tp Sơn La;
- tỉnh Sơn La;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lã Hoàng Giáp